

Tiểu Cần, ngày 27 tháng 5 năm 2024

Số: 34/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 393/2024/TLST-DS ngày 15-5-2024.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Sơn B, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khóm B, thị trấn TC, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Sơn B: Bà Nguyễn Thị Hồng T-Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Thái H, sinh năm 1931; Địa chỉ: Khóm A, thị trấn TC, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện ủy quyền của ông Thái H: Chị Phạm Đoàn Thanh Diệu, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số 496/46/22C Dương Quảng Nam, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Kim Thị Sa Ph, sinh năm 1971; Địa chỉ: Khóm B, thị trấn TC, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;

2. Anh Sơn Minh Tr, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khóm B, thị trấn TC, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;.

3. Chị Sơn Thị Thanh Tr, sinh năm 1995; Địa chỉ: Khóm B, thị trấn TC, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;

Người đại diện ủy quyền của bà Kim Thị Sa Ph, anh Sơn Minh Tr và chị Sơn Thị Thanh Tr: Ông Sơn B, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khóm B, thị trấn TC, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

4. Bà Sơn Thị Đ, sinh năm 1961; Địa chỉ: Ấp Cây H, xã Phú C, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;

5. Ông Sơn H, sinh năm 1964; Khóm B, thị trấn TC, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;

6. Ông Sơn T, sinh năm 1956; Khóm B, thị trấn TC, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;

7. Bà Sơn Thị S, sinh năm 1952; Khóm B, thị trấn TC, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;

8. Bà Sơn Thị L, sinh năm 1958; Ấp Cây H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Sơn B, bà Kim Thị Sa The, anh Sơn Minh Tr và chị Sơn Thị Thanh Tr (ông Sơn B đại diện) với ông Thái H (chị Diệu đại diện) cùng thống nhất thỏa thuận như sau:

2.1. Ông Sơn B, bà Kim Thị Sa The, anh Sơn Minh Tr và chị Sơn Thị Thanh Tr (ông Sơn B đại diện) đồng ý giao cho ông Thái H được quản lý, sử dụng diện tích 764,2m² phần (C), thuộc thửa 33, tờ bản đồ số 04, tọa lạc tại Khóm B, thị trấn TC, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh do ông Thái H đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, có tứ cận như sau:

- Hướng bắc: Giáp một phần của thửa 33 có số đo 29,07m;
- Hướng nam: Giáp một phần của thửa 33 có số đo 22, 25m;
- Hướng đông: Có 02 đoạn;
 - + Đoạn 1: Có số đo 13,32m;
 - + Đoạn 2: Có số đo 14,86m;
- Hướng tây: Có 02 đoạn;
 - + Đoạn 1: Giáp thửa 32 có số đo 22,56m;
 - + Đoạn 2: Giáp thửa 35 có số đo 10,72m;

(Có photo sơ đồ khu đất kèm theo).

2.2. Thời gian lưu cư trên đất: Ông Sơn B, bà Kim Thị Sa The, anh Sơn Minh Tr và chị Sơn Thị Thanh Tr (ông Sơn B đại diện) với ông Thái H (chị Diệu đại diện) cùng thống nhất thỏa thuận: Ông Hoán đồng ý cho ông Sơn B, bà Kim Thị Sa The, anh Sơn Minh Tr và chị Sơn Thị Thanh Tr (ông Sơn B đại diện) ở lại diện tích đất phần (C) là 03 tháng kể từ ngày 17/5/2024 đến ngày 17/8/2024 để có thời gian di dời tài sản đi nơi khác giao lại diện tích đất phần (C) cho ông Hoán sử dụng.

2.3. Ông Thái H đồng ý giao cho ông Sơn B, bà Kim Thị Sa The, anh Sơn Minh Tr và chị Sơn Thị Thanh Tr (ông Sơn B đại diện) số tiền bằng

450.000.000 đồng (ông Hoán với ông Bình thống nhất giao nhận trước số tiền bằng 300.000.000 đồng tại Tòa án vào ngày 16/5/2024). Số tiền còn lại 150.000.000 đồng hai bên thống nhất trong vòng 03 tháng kể từ ngày 17/5/2024 đến ngày 17/8/2024 ông Sơn B, bà Kim Thị Sa The, anh Sơn Minh Tr và chị Sơn Thị Thanh Tr (ông Sơn B đại diện) di dời tài sản đi nơi khác giao diện tích 764,2m² phần (C) cho ông Hoán sử dụng, ông Hoán sẽ giao đủ số tiền bằng 150.000.000 đồng cho ông Sơn B, bà Kim Thị Sa The, anh Sơn Minh Tr (ông Sơn B đại diện). Nếu hết thời hạn thỏa thuận các bên không thực hiện thì được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành theo nội dung đã thỏa thuận trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm bằng 150.000 đồng;

- Ông Sơn B phải chịu 75.000 đồng án phí; Nhưng được trừ vào số tiền 19.406.000 đồng tại biên lai thu số 000990 ngày 15-6-2020 và số tiền 300.000 đồng tại biên lai thu số 0017213 ngày 07-8-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần. Ông Sơn B được nhận lại 19.631.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên.

- Ông Thái H phải chịu 75.000 đồng án phí; Do ông Thái H là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên miễn toàn bộ án phí cho ông Thái H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- CCTHADS huyện Tiểu Cần
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Thị Mỹ Châm

